

TIẾNG VIỆT 4 - PHIẾU BÀI TẬP 10: TÍNH TỪ

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Trong câu: "Chú chim sâu nhỏ chuyền càn nhanh thoăn thoắt trên tán lá xanh rờn.", có mấy tính từ?

- A. 2 tính từ (nhỏ, xanh rờn) B. 3 tính từ (nhỏ, nhanh thoăn thoắt, xanh rờn)
- C. 4 tính từ (chim sâu, nhỏ, nhanh thoăn thoắt, xanh rờn) D. 1 tính từ (xanh rờn)

Câu 2: Dòng nào dưới đây gồm các tính từ chỉ tính tình, phẩm chất của con người?

- A. Trung thực, khiêm tốn, dũng cảm, chăm chỉ

B. Cao ráo, xinh xắn, gầy guộc, tròn xoe

C. Xanh tươi, vàng rực, ngào ngạt, đặng ngắt

D. Thảo luận, yêu thương, suy nghĩ, học tập

Câu 3: Dòng nào dưới đây chỉ toàn là TÍNH TỪ?

- A. Niềm vui, thông minh, rực rỡ
B. Chăm chỉ, kiên trì, dịu dàng
C. Lắng nghe, ngoan ngoãn, sạch sẽ
D. Cây cối, tươi tốt, mát mẻ

Câu 4: Cặp tính từ nào dưới đây là cặp tính từ TRÁI NGHĨA?

- A. Cần cù - Chăm chỉ
B. Rộng rãi - Chật hẹp
C. Ngoan ngoãn - Hiền lành
D. Sáng sủa - Lung linh

PHẦN II: TỰ LUẬN

Bài 1: Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:

"Đà Lạt đón chúng em bằng không khí mát mẻ và sương mù huyền ảo. Những con đường đèo uốn lượn quanh co được bao phủ bởi sắc dã quỳ vàng rực. Nước hồ Xuân Hương trong xanh, lặng sóng dưới vòm trời cao rộng. Khung cảnh nơi đây thật yên bình và mộng mơ."

- a) Gạch chân dưới tất cả các tính từ có trong đoạn văn trên.
- b) Chọn 2 tính từ em vừa tìm được ở đoạn văn trên và đặt 1 câu cho mỗi tính từ đó:

- Từ thứ nhất (.....):

.....

.....

- Từ thứ hai (.....):

.....

.....

Bài 2: Phân loại các tính từ sau vào đúng nhóm trong bảng:

(méo mó, vàng tươi, đắng ngắt, thơm phức, to lớn, trung thực, mặn mà, nhỏ nhắn, hiền hậu)

Tính từ chỉ hình dáng, kích thước	Tính từ chỉ màu sắc, mùi vị	Tính từ chỉ tính tình, phẩm chất

Bài 3: Tìm các tính từ miêu tả đặc điểm của cây hoa hồng:

Các bộ phận	Tính từ miêu tả
Hình dáng của lá	M: thon nhỏ, hình bầu dục, có răng cưa,...
Hình dáng thân cây / cành cây	
Màu sắc của lá cây	
Màu sắc của thân cây	
Màu sắc, hương thơm của hoa	
Hình dáng, đặc điểm của gai / rễ	